

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Giắc cắm 32146-S84-003 HONDA LEAD 125, REBEL 1100, SH 125

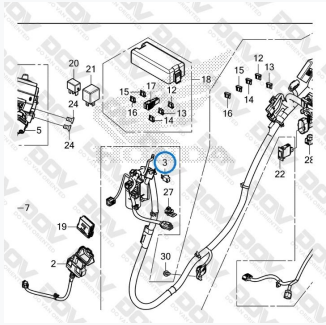
Mã sản phẩm 32146S84003 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe GOLDWING, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125/160

Phụ tùng xe máy mã 32146S84003 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe GOLDWING, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125/160. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/giac-cam-32146-s84-003-honda-lead-125-rebel-1100-sh-125--32146S84003> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Giắc cắm 32146-S84-003 HONDA LEAD
125, REBEL 1100, SH 125



SKU	32146S84003
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	GOLDWING, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125/160
Năm	GOLDWING: 2023 LEAD 125: 2022 REBEL 1100: 2022,2023 SH 125/160: 2023,2024,2026
ĐVT	Cái
Giá lẻ	353.009đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	252,149đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	266,422đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	280,694đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	297,345đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	353,009đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 32146S84003 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ CONTERMET HONDA LEAD 125 (2022+)** — HONDA · LEAD · 2022 · CATALOGUE LEAD 125 (2022) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-contermet-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002531>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022

- CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 4
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003658>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 4
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005252>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA GOLDWING 2023** — HONDA · GOLDWING · 2023 · CATALOGUE GOLDWING (2023) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-bo-day-dien-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004446>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (SH125DR,ADR / SH160DR,ADR) HONDA SH 125 - SH 160** — HONDA · SH · 2024 · CATALOGUE SH 125 / SH 160 (2024) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-cum-day-dien-sh125dradr-sh160dradr-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002979>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY SH 125 / 160 (2026)** — HONDA · SH · 2026 · CATALOGUE SH 125 / 160 (2026) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-sh-125-160-2026--EPCDOV0005924>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (SH125DP,ADP / SH160DP,ADP) HONDA SH 125 - SH 160** — HONDA · SH · 2024 · CATALOGUE SH 125 / SH 160 (2024) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-cum-day-dien-sh125dpadp-sh160dpadp-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002973>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN HONDA SH 125 / SH 160 (2023)** — HONDA · SH · 2023 · CATALOGUE SH 125 / SH 160 (2023) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-cum-day-dien-honda-sh-125-sh-160-2023--EPCDOV0004757>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F-38 WIRE HARNESS CBR1000RR(2019)** — HONDA · CBR1000RR · 2019 · CATALOGUE CBR1000RR (2019) · chi tiết số 41
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-wire-harness-cbr1000rr2019--EPCNN1DOV0000186>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F-39 WIRE HARNESS GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM)** — HONDA · GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM) · 2021 · CATALOGUE GOLDWING (2021) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-wire-harness-gold-wing-2021-gl1800m-gl1800dm-gl1800dam-gl1800bm-gl1800bm--EPCNNDOV0000794>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Dây điện chính 32100-K2T-T01 HONDA LEAD 125	32100K2TT01	2.614.099đ
Dây điện chính 32100-K2T-V01 HONDA LEAD 125	32100K2TV01	2.614.099đ
Dây điện chính 32100-K2T-V11 HONDA LEAD 125	32100K2TV11	2.710.323đ
Dây điện chính 32100-K2T-V30 HONDA LEAD 125	32100K2TV30	2.562.779đ
Dây điện chính 32100-K2T-V40 HONDA LEAD 125	32100K2TV40	2.657.401đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 32146S84003. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 32146S84003". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). *Giắc cãm 32146-S84-003 HONDA LEAD 125, REBEL 1100, SH 125 (32146S84003) – Thông số kỹ thuật PDF*. Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/giac-cam-32146-s84-003-honda-lead-125-rebel-1100-sh-125--32146S84003>

MLA (9th ed.):

"*Giắc cãm 32146-S84-003 HONDA LEAD 125, REBEL 1100, SH 125 (32146S84003) – Thông số kỹ thuật PDF*." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/san-pham/giac-cam-32146-s84-003-honda-lead-125-rebel-1100-sh-125--32146S84003>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Giắc cãm 32146-S84-003 HONDA LEAD 125, REBEL 1100, SH 125 (32146S84003) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/san-pham/giac-cam-32146-s84-003-honda-lead-125-rebel-1100-sh-125--32146S84003>.

Tài liệu này

Giắc cãm 32146-S84-003 HONDA LEAD 125, REBEL 1100, SH 125 (32146S84003) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.